

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
XÃ HOÀNG HỢP

1  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 30 /NQ-HĐND

Hoàng Hợp, ngày 30 tháng 12 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội,**  
**đảm bảo Quốc phòng - An ninh năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HOÀNG HỢP**  
**KHÓA XXI, KỲ HỌP THỨ NĂM**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Theo đề nghị tại Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2022 của UBND xã về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2023; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế và Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân xã và các ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Đánh giá tình hình Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2022.**

Hội đồng nhân dân xã tán thành báo cáo tình hình kinh tế xã hội năm 2022; mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu năm 2023; Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND xã trình tại kỳ họp và nhấn mạnh một số nội dung cơ bản sau:

Năm 2022 thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương gặp nhiều khó khăn, tình hình dịch bệnh đối với các loại cây trồng và vật nuôi, đặc biệt là dịch Covid-19 ở quý một đã gây ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế của địa phương, giá các mặt hàng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp như phân bón, thức ăn chăn nuôi tăng cao, giá sản phẩm sản xuất và chăn nuôi bán ra thị trường không ổn định, trước những khó khăn thử thách và nhiệm vụ nặng nề. Song với sự chỉ đạo sát sao của cấp uỷ Đảng, sự điều hành Chính quyền, sự phối hợp của MTTQ và các đoàn thể, cùng với sự phấn đấu nỗ lực khắc phục mọi khó khăn của nhân dân xã nhà vì vậy tốc độ tăng trưởng kinh tế vẫn đạt khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Cơ sở hạ tầng được quan tâm đầu tư xây dựng.

Các hoạt động văn hóa xã hội đã có nhiều chuyển biến tích cực.

Tình hình chính trị ổn định, An ninh - Quốc phòng được giữ vững, cải cách hành chính có nhiều chuyển biến, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng lên về mọi mặt. Công tác tiếp dân, cải cách hành chính được đẩy mạnh.

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đã đạt được tình hình kinh tế xã hội năm 2022 vẫn còn những hạn chế đó là:

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu cây trồng chưa mạnh, ngành nghề TTCN, dịch vụ còn phát triển chậm; Tình trạng nhân dân bỏ ruộng hoang vẫn diễn ra. Chỉ tiêu tích tụ ruộng đất không đạt kế hoạch của huyện giao.

Việc thực hiện kế hoạch 99, kế hoạch 89 và đề án 1089 ở 1 số thôn thực hiện chưa tốt, chưa kịp thời, thiếu tính quyết liệt, còn chậm so với kế hoạch; công tác tuyên truyền, vận động còn hạn chế do chưa huy động được sức mạnh từ nhân dân dẫn đến tính tự giác, tinh thần, trách nhiệm trong nhân dân còn hạn chế.

Công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm mặc dù đã được triển khai đồng bộ, tích cực, tuy nhiên đạt tỷ lệ vẫn chưa cao; Tổng đàn bò còn thấp chưa đạt kế hoạch đề ra.

Tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã cơ bản ổn định, tuy nhiên tình trạng nghiện, nghi nghiện có chiều hướng tăng. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc còn nhiều hạn chế. Tình trạng vi phạm Luật đất đai, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông vẫn còn diễn ra trên địa bàn xã

**Điều 2. Chỉ tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2023.**

#### **I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU**

| Số TT    | Chỉ tiêu                                               | Đơn vị tính | KH 2023        |
|----------|--------------------------------------------------------|-------------|----------------|
| <b>I</b> | <b>Về kinh tế</b>                                      |             |                |
| 1        | Tổng giá trị sản xuất (Giá so sánh năm gốc 2010)       | Triệu đồng  | 444.107        |
|          | Tốc độ tăng giá trị sản xuất                           | %           | 18             |
| 2        | Cơ cấu giá trị sản xuất (Giá so sánh năm gốc 2010)     |             |                |
| -        | Nông nghiệp, thủy sản                                  | %           | 23,7           |
| -        | Tiểu thủ công nghiệp – Xây dựng                        | %           | 36,3           |
| -        | Dịch vụ                                                | %           | 40             |
| 3        | Tổng sản lượng lương thực có hạt                       | Tấn         | 1.871 trở lên  |
| 4        | Diện tích, năng xuất, các cây trồng chủ yếu. Trong đó: |             |                |
| -        | Lúa: 303 ha trở lên, năng xuất: 62 tạ/ha               | Tấn         | 1.781          |
| -        | Ngô: 15 ha trở lên, năng xuất: 60 tạ/ha                | Tấn         | 90             |
| -        | Rau màu các loại:                                      | Ha          | 300 trở lên    |
| 5        | Tổng sản lượng thủy sản                                | Tấn         | 30 trở lên     |
| 6        | Giá trị sản phẩm/ha canh tác, trong đó:                |             |                |
| -        | Trồng trọt                                             | Triệu đồng  | 164            |
| -        | Nuôi trồng thủy sản                                    | Triệu đồng  | 112            |
| 7        | Tổng đàn gia súc, gia cầm:                             | Con         | 18.880 trở lên |
| -        | Trong đó: Đàn trâu bò                                  | Con         | 80 trở lên     |
| -        | Đàn lợn                                                | Con         | 800 trở lên    |
| -        | Đàn gia cầm                                            | Con         | 18.000 trở lên |

|                            |                                                                                                 |            |               |
|----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|---------------|
| 8                          | Số hộ sản xuất, kinh doanh cá thể                                                               | Hộ         | 250           |
| 9                          | Số doanh nghiệp được thành lập                                                                  | DN         | 1             |
| 10                         | Thu nhập bình quân đầu người/năm                                                                | Triệu đồng | 62            |
| 11                         | Tỷ lệ tăng thu ngân sách                                                                        | %          | 6% trở lên    |
| 12                         | Số thôn đạt thôn kiểu mẫu                                                                       | thôn       | 1             |
| 13                         | Tỷ lệ đường giao thông có điện chiếu sáng được làm mới đạt tiêu chuẩn (trừ giao thông nội đồng) | %          | 100           |
| 14                         | Số Km rãnh thoát nước được làm mới                                                              | Km         | 2             |
| <b>II Văn hóa – Xã hội</b> |                                                                                                 |            |               |
| 15                         | Tốc độ tăng dân số tự nhiên                                                                     | %          | 0,6 trở xuống |
| 16                         | Tỷ lệ hộ nghèo giảm (Theo tiêu chí mới)                                                         | %          | 1,5 trở lên   |
| 17                         | Tỷ lệ nhà ở kiên cố                                                                             | %          | 100           |
| 18                         | Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được tiêm phòng                                                        | %          | 100           |
| 19                         | Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa                                                       | %          | 90 trở lên    |
| 20                         | Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng                                                      | %          | 4 trở xuống   |
| 21                         | Tỷ lệ lao động qua đào tạo                                                                      | %          | 76,9 trở lên  |
| 22                         | Tỷ lệ người dân có thẻ bảo hiểm y tế                                                            | %          | 94,6          |
| <b>III Môi trường</b>      |                                                                                                 |            |               |
| 23                         | Tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp vệ sinh. Trong đó:                                                | %          | 100           |
|                            | Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch                                                                  | %          | 100           |
|                            | Tỷ lệ người dân dùng nước sạch từ nguồn cung cấp nước tập trung                                 | %          | 65            |
| 24                         | Duy trì thôn đạt tiêu chuẩn về môi trường                                                       | Duy trì    | Duy trì       |
| <b>III An ninh trật tự</b> |                                                                                                 |            |               |

## II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU.

**1. Tích cực chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất nông nghiệp, tiêu thụ công nghiệp, thúc đẩy kinh tế tăng trưởng cao và bền vững.**

Tập trung chỉ đạo phát triển kinh tế toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, ứng dụng và chuyển giao nhanh tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến, công nghệ mới vào sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hoá, phát triển chăn nuôi sinh học theo hướng công nghiệp trang trại. Tích cực sản xuất các loại rau màu truyền thống, du nhập các loại cây trồng mới có giá trị thu nhập cao vào sản xuất. Khuyến khích nhân dân tích tụ ruộng đất để chuyển đổi mô hình sản xuất lớn, vận động nhân dân chuyển đổi diện tích đất sâu trũng, trồng lúa kém hiệu quả sang các mô hình có hiệu quả cao theo quy hoạch sử dụng đất. Duy trì và mở rộng mô hình sản xuất hàng hóa gắn với thị trường tiêu thụ sản phẩm. Tập trung phòng chống dịch bệnh ở đàn gia súc, gia cầm, đồng thời thực hiện tốt công tác tiêm phòng đạt tỷ lệ từ 80 % trở lên, khuyến khích tái đàn gia súc, gia cầm sau dịp Tết nguyên đán.

Tích cực du nhập các ngành nghề mới phù hợp với địa phương, động viên tuyên truyền các lao động nông nghiệp chuyển sang các lĩnh vực tiêu thủ công nghiệp, xây dựng, dịch vụ tăng thu nhập cho người lao động và tạo thể phát triển bền vững cho địa phương, đa dạng hoá và phát triển các loại hình dịch vụ, chú trọng dịch vụ cho sản xuất và phục vụ đời sống nhân dân.

Quản lý tốt công tác thu chi ngân sách, tăng cường khai thác nguồn thu tại chỗ, đảm bảo tốt công tác chi thường xuyên, thực hiện thu đúng, chi đủ, chi tiết kiệm, huy động nguồn vốn tại chỗ từ nguồn cấp quyền sử dụng đất để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng. Tập trung nguồn thu ngân sách để thanh toán công nợ tồn đọng trong quá trình xây dựng nông thôn mới, tích cực vận động nhân dân thành lập doanh nghiệp tăng thu nhập tạo việc làm cho người lao động góp phần vào sự phát triển kinh tế của địa phương.

## **2. Tăng cường quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực Văn hóa, Y tế, Giáo dục; thực hiện tốt chính sách an ninh xã hội.**

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tăng cường quản lý Nhà nước về văn hóa, xã hội; đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, tuyên truyền cho nhân dân thực hiện tốt hương ước, quy ước, quy chế việc cưới, tang và lễ hội, xây dựng gia đình văn hoá, làng văn hoá.

Đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục với mục tiêu tỷ lệ học sinh thi đậu vào lớp 10 THPT đạt từ 80% trở lên, tăng tỷ lệ học sinh khá giỏi, giảm tỷ lệ học sinh yếu kém, cá biệt, chú trọng giáo dục đạo đức, truyền thống kỹ năng sống cho học sinh.

Các trường phấn đấu trong tổng trường có chất lượng của huyện, nâng cao chất lượng trung tâm học tập cộng đồng và các tiêu chí xã hội học tập đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra, thực hiện tốt công tác khuyến học khuyến tài. Tiếp tục phát động phong trào xây dựng xã hội học tập, gia đình học tập, dòng họ học tập, khu dân cư học tập, đơn vị học tập, cộng đồng học tập.

Tăng cường công tác truyền thông dân số, hạn chế tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên đến mức thấp nhất. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho nhân dân, sớm phát hiện dịch bệnh và chủ động phòng chống không để dịch bệnh lớn xảy ra, tăng cường công tác tuyên truyền đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm.

Làm tốt công tác CSXH, công tác đền ơn đáp nghĩa đối với người có công, gia đình chính sách, xây dựng và phát động phong trào uống nước nhớ nguồn, đền ơn đáp nghĩa, các hoạt động từ thiện nhân đạo xoá đói giảm nghèo.

## **3. Đảm bảo quốc phòng – an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.**

Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh gắn với phát triển kinh tế, xã hội và phòng chống thiên tai, dịch bệnh; chủ động nắm chắc tình hình, hoàn thành nhiệm vụ tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2023, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Hoàn thành công tác huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, quản lý

tốt lực lượng dự bị động viên, từng bước ổn định lực lượng dân quân, thôn đội trưởng dân quân.

Tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, không để hình thành điểm nóng, phát sinh tội phạm có tổ chức, sử dụng hung khí nguy hiểm, thực hiện tốt quản lý cư trú, kinh doanh có điều kiện, tăng cường tuần tra, kiểm soát đảm bảo an toàn giao thông, an ninh nông thôn gắn với đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Củng cố các tổ ANTT, tổ ANXH tự quản, giữ vững an ninh trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn xã.

**4. Thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính, tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư.**

Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư ngay tại thôn, khu dân cư, tại xã, hạn chế đơn thư vượt cấp; tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp tư vấn pháp lý để mọi người dân hiểu và tự giác chấp hành. Thực hiện tốt việc xử lý văn bản hồ sơ công việc và tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân trên môi trường mạng, đảm bảo 4 tại chỗ, đồng thời kiểm soát các TTHC, tăng cường công tác giải quyết hồ sơ mức độ 3, mức độ 4 và qua dịch vụ bưu chính công ích cho nhân dân. Tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính, thực hiện quyết liệt vai trò, trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong thực thi công vụ.

**5. Tăng cường công tác quản lý đất đai, xây dựng cơ bản và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.**

Tăng cường quản lý Nhà nước về đất đai, thực hiện tốt công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhất là cấp giấy chứng nhận lần đầu, bám sát cơ sở để sớm phát hiện những trường hợp vi phạm Luật đất đai, trật tự xây dựng, bảo quản các công trình giao thông phục vụ sản xuất lâu dài, quản lý giám sát các công trình phúc lợi, cơ sở hạ tầng và diện tích đất đã được quy hoạch đưa vào sử dụng kịp thời đúng mục đích. Đấu nối với UBND huyện tiến hành công tác đấu giá đất ở, đảm bảo tiến độ đã đề ra. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án trọng điểm, tạo đà phát triển kinh tế xã hội. Tăng cường quản lý Nhà nước về tài nguyên, khoáng sản, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

**6. Thực hiện tốt công tác xây dựng nông thôn mới, kế hoạch số 99, kế hoạch 89 và đề án 1089.**

Thực hiện nghiêm kế hoạch hành động của Ban chấp hành Đảng bộ xã về nâng cao chất lượng các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới, rà soát các tiêu chí để tập trung thực hiện xây xã nông thôn mới nâng cao. Huy động tối đa nguồn lực, phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là vai trò tham gia của người dân trong xây dựng nông thôn mới nâng cao.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng thôn kiểu mẫu ngay từ những tháng đầu năm, phấn đấu hết năm 2023 có ít nhất 1 thôn được công nhận.

Tiếp tục duy trì và thực hiện có hiệu quả kế hoạch số 99, kế hoạch 89 và đề án 1089 của UBND huyện góp phần vào xây dựng xã nhà sớm trở thành xã nông

thôn mới nâng cao, quan tâm bảo vệ môi trường sinh thái, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân. Phát huy dân chủ đoàn kết để xây dựng quê hương giàu đẹp văn minh.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện.**

HĐND xã giao cho UBND xã triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết, cụ thể hóa thành các nội dung, chương trình, kế hoạch cụ thể để chỉ đạo, điều hành thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; định kỳ báo cáo với Thường trực HĐND xã và tại kỳ họp của HĐND xã theo quy định.

Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND xã quán triệt và tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Ủy ban Mặt trận tổ quốc xã, các tổ chức thành viên và các tổ chức xã hội tuyên truyền, động viên đoàn viên, hội viên thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này. HĐND xã kêu gọi cán bộ, công chức và nhân dân nêu cao tinh thần đoàn kết, chủ động sáng tạo, tranh thủ thời cơ thuận lợi, khắc phục mọi khó khăn quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ năm 2023.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khoá XXI, kỳ họp thứ Năm thông qua ngày 30 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- HĐND-UBND huyện (b/c);
- Phòng Tư pháp (b/c);
- T.Tr Đảng ủy (b/c);
- Các đại biểu HĐND xã (t/h);
- Các thành viên UBND xã (t/h);
- MTTQ-các ngành đoàn thể (p/h);
- Các thôn (t/h);
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Quang Khánh**